

Mẫu 08_CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK Hà Nội)

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 174/CBTT-VNC
V/v: Công bố thông tin

Hải Dương, ngày 06 tháng 7 năm 2018

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Quý cổ đông Công ty**

1. Tên tổ chức: Cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam
2. Mã chứng khoán: VRG
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 12 Nguyễn An, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
4. Điện thoại: (0220) 3838028 Fax: (0220) 3838024
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Phạm Ngọc Thảo**, chức vụ: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng.
6. Loại thông tin công bố: Thông tin định kỳ
7. Nội dung của thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2018 của Công ty cổ phần PTĐT và KCN Cao Su Việt Nam.
8. Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <http://vinaruco.com.vn>
9. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin



Phạm Ngọc Thảo

Số: 171/BC - HĐQT

Hải Dương, ngày 06 tháng 7 năm 2018

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG QUY MÔ LỚN
6 tháng đầu năm 2018**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà Nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty: **Công ty CP phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam.**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 12 Nguyễn An, Phường Hải Tân, TP Hải Dương

Điện thoại: 02203838025; Fax: 02203838024; Email: info@vinaruco.com.vn

Vốn điều lệ: 258.948.680.000 đồng, cổ phần: 25.894.868 cổ phần, tương đương 100% vốn điều lệ.

Mã chứng khoán: VRG; cổ phiếu của Công ty niêm yết tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội - Sàn giao dịch UpCoM.

Tính đến ngày 13/3/2018 cổ đông công ty có 1.185 cổ đông,

Trong đó:

- Cổ đông pháp nhân 12 cổ đông, nắm giữ 15.914.428 cổ phần, chiếm tỷ lệ 61,46% cổ phần phổ thông lưu hành.

- Cổ đông thể nhân trong nước 1.161 cổ đông, nắm giữ 9.955.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 38,44% cổ phần phổ thông lưu hành.

- Cổ đông thể nhân nước ngoài 11 cổ đông, nắm giữ 25.240 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0.1% cổ phần phổ thông lưu hành.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông Công ty tổ chức họp vào ngày 08/6/2018 đã thông qua các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông như sau.

TT	Số, ký hiệu	Ngày, tháng	Trích yếu nội dung
1	01/2018/BB-ĐHĐCĐ	08/6/2018	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

2	02/2018/NQ-ĐHĐCĐ	08/6/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
3	03/QĐ-ĐHĐCĐ	08/6/2018	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung và Ban hành Điều lệ hoạt động của Công ty (sửa đổi, bổ sung lần thứ 2).
4	04/QĐ-ĐHĐCĐ	08/6/2018	Quyết định về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
5	05/QĐ-ĐHĐCĐ	08/6/2018	Quyết định về việc miễn nhiệm chức danh Ủy viên HĐQT Công ty đối với ông Lê Đình Bửu
6	06/QĐ ĐHĐCĐ	08/6/2018	Quyết định về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty đối với ông Dương Văn Hồi
7	07/QĐ-ĐHĐCĐ	08/6/2018	Quyết định về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ Tổng Giám đốc Cty đối với ông Nguyễn Văn Thành

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong 6 tháng đầu năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị (bằng 02 hình thức: họp trực tiếp và lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản) để kiểm tra, xử lý và đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty; giải quyết các khó khăn, vướng mắc đang tồn tại thuộc thẩm quyền xử lý của Hội đồng quản trị và đưa ra các định hướng chiến lược trong hoạt động sản xuất kinh doanh các tháng tiếp theo để Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai thực hiện, qua đó đem lại hiệu quả kinh tế và sự phát triển ổn định của Công ty.

Danh sách các thành viên dự họp như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Phạm Trung Thái	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa
2	Ông Lê Tiến Vượng	Ủy viên
3	Ông Lê Văn Chành	Ủy viên
4	Ông Đoàn Kim Chung	Ủy viên
5	Ông Mai Viết Xuân	Ủy viên
6	Ông Nguyễn Xuân Thành	Ủy viên
7	Ông Lê Đình Bửu	Ủy viên
	Thành viên vắng mặt	
1	Ông Minh Quốc Sang	Ủy viên (vắng mặt lý do: Đi công tác nước ngoài) Ủy quyền cho ông Phạm Trung Thái - Chủ tịch Hội đồng quản trị biểu quyết

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị.

1.1. Danh sách thành viên trong Hội đồng quản trị. Danh sách thành viên trong Hội đồng quản trị có sự thay đổi như sau.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Phạm Trung Thái	Chủ tịch	Năm 2005	02	15,456	
2	Ông Dương Văn Hồi	Ủy viên	Năm 2018	02	5,461	
3	Ông Mai Viết Xuân	Ủy viên	Năm 2016	02	5,948	
4	Ông Lê Văn Chành	Ủy viên	Năm 2011	02	7,608	
5	Ông Lê Tiên Vượng	Ủy viên	Năm 2011	02	5,793	
6	Ông Đoàn Kim Chung	Ủy viên	Năm 2011	02	7,561	
7	Ông Minh Quốc Sang	Ủy viên	Năm 2013	01	3,862	Đi công tác nước ngoài
8	Ông Nguyễn Xuân Thành	Ủy viên	Năm 2014	02	7,724	

1.2. Thông tin về thành viên trong Hội đồng quản trị.

1.2.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị

Phạm Trung Thái			
Giới tính	Nam	Quê quán	
Địa chỉ thường trú	Số 102- 104H9 KĐT Việt Hưng, P.Giang Biên, Q. Long Biên, Hà Nội		
Nơi sinh	Thôn Đông Phan, xã Thanh An, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 141324390 ngày 13/9/2005	
Trình độ văn hóa	12/12	tại CA Hải Dương	
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		

1.2.2. Ủy viên Hội đồng quản trị

Dương Văn Hồi			
Giới tính	Nam	Quê quán	Sơn Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình
Ngày tháng năm sinh	25/7/1974	Dân tộc	Kinh

Địa chỉ thường trú	Số 92 Bà Triệu, Pleiku, Gia Lai		
Nơi sinh	Thôn 3, TT Đăk Đoa, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 230556251 cấp ngày 29/10/2010 tại CA Gia Lai	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế		

1.2.3. Ủy viên Hội đồng quản trị

Lê Tiên Vượng			
Giới tính	Nam	Quê quán	Thạch Mỹ, Thạch Hà, Hà Tĩnh
Ngày tháng năm sinh	10/02/1965	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Phú Tân, Phú Riềng, Bù Gia Mập, Bình Phước		
Nơi sinh	Thạch Mỹ, Thạch Hà, Hà Tĩnh		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 285287321 cấp ngày 08/6/2011 tại CA Bình Phước	
Trình độ văn hóa	10/10		
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Kinh tế		
Số cổ phần sở hữu	Không có		

1.2.4. Ủy viên Hội đồng quản trị

Nguyễn Xuân Thành			
Giới tính	Nam	Quê quán	Thái Bình
Ngày tháng năm sinh	14/11/1975	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Khu phố Ninh Thuận, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, Tỉnh Bình Phước		
Nơi sinh	Bình Long, Bình Phước		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 285402754 cấp ngày 03/3/2009 tại CA Bình Phước	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế		
Số cổ phần sở hữu	Không có		

1.2.5. Ủy viên Hội đồng quản trị

Đoàn Kim Chung			
Giới tính	Nam	Quê quán	Đức Yên, Đức Thọ, Hà Tĩnh
Ngày tháng năm sinh	01/01/1961	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Tân Hiệp, Tân Châu, Tây Ninh		
Nơi sinh	Đức Yên, Đức Thọ, Hà Tĩnh		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 290505784 cấp ngày 20/12/2009 tại CA Tây Ninh	
Trình độ văn hóa	10/10		
Trình độ chuyên môn	Đại Học		
Số cổ phần sở hữu	Không có		

1.2.6. Ủy viên Hội đồng quản trị

Lê Văn Chành			
Giới tính	Nam	Quê quán	Hiệp Thạnh, Gò Dầu, Tây Ninh
Ngày tháng năm sinh	01/01/1963	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh		
Nơi sinh	Tây Ninh		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 290288403 cấp ngày 13/09/2011 tại CA Tây Ninh	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế		
Số cổ phần sở hữu	Không có		

1.2.7. Ủy viên Hội đồng quản trị

Minh Quốc Sang			
Giới tính	Nam	Quê quán	Tân Thắng, Hàm Tân, Bình Thuận
Ngày tháng năm sinh	12/4/1966	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Phường Phú Đức, Tx. Bình Long, tỉnh Bình Phước		
Nơi sinh	Thanh Hoá		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 285212606 cấp ngày 19/5/2010 tại CA Bình Phước	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân		
Số cổ phần sở hữu	Không có		

1.2.8. Ủy viên Hội đồng quản trị.

Mai Viết Xuân			
Giới tính	Nam	Quê quán	Nam Định
Ngày tháng năm sinh	28/3/1960	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 27/1 đường Suối Tre – Bình Lộc, ấp Suối Tre, xã Suối Tre, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai		
Nơi sinh	Thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 270159092 cấp ngày 25/9/2003 tại CA Đồng Nai	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế		

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị luôn luôn theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện tiến trình của dự án khu công nghiệp Cộng Hòa, cũng như thực hiện các nội dung báo cáo với các cơ quan chức năng, cụ thể:

- Kịp thời công bố thông tin khi có biến động thay đổi nhân sự trong Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty, nộp đúng thời hạn Báo cáo thường niên năm 2018; Báo cáo quản trị năm 2018; Báo cáo Tài chính hàng quý, 6 tháng đầu năm 2018 đã được kiểm toán; công bố thông tin trên hệ thống công thông tin điện tử của UBCKNN; Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội; Website Công ty.

- Kiểm tra, theo dõi công việc xây dựng hạ tầng khu công nghiệp Cộng Hòa.

- Lựa chọn Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C tại Hà Nội là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2018 của Công ty - đây là đơn vị được UBCK Nhà Nước công nhận, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận và được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn.

- Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành trong công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động Công ty, luôn tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giám sát, kiểm soát thường xuyên hoặc khi có yêu cầu của Ban kiểm soát.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

4. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2018:

a. Nghị quyết của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2018.

TT	Số, ký hiệu	Ngày, tháng	Trích yếu nội dung
1	01/2018/BB-HĐQT	07/6/2018	Biên bản họp Hội đồng quản trị - phiên họp lần thứ I - năm 2018.
2	02/2018/NQ-HĐQT	07/6/2018	Nghị quyết Hội đồng quản trị - phiên họp lần thứ I - năm 2018.

b. Các quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2018.

TT	Số, ký hiệu	Ngày, tháng	Trích yếu nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	02/01/2018	V/v: Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: "Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán" Công trình: Nhà làm việc Công ty tại Khu trung tâm điều hành KCN Cộng Hòa Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hòa
2	02/QĐ-HĐQT	09/01/2018	V/v: Phê duyệt dự toán điều chỉnh (phần xây dựng) Gói thầu: Thi công tuyến đường RD02, RD08

			Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
3	04/QĐ-HĐQT	11/01/2018	V/v: Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Tuyến đường RD02, RD08 Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
4	07/QĐ-HĐQT	16/01/2018	V/v: Phê duyệt giá trị phát sinh tăng, giảm Gói thầu: Thi công xây dựng tuyến đường RD01 (giai đoạn 1) Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
5	09/QĐ-HĐQT	18/01/2018	V/v: Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu Gói thầu: Tư vấn lập Hồ sơ mời thầu và đánh giá Hồ sơ dự thầu gói thầu thi công Công trình: Tuyến đường RD02, RD08 Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
6	10/QĐ-HĐQT	18/01/2018	V/v: Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu Gói thầu: Tư vấn thẩm tra Hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu thi công Công trình: Tuyến đường RD02, RD08 Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
7	21/QĐ-HĐQT	21/01/2018	Về việc điều chỉnh kế hoạch năm 2017
8	32/QĐ-HĐQT	07/02/2018	V/v: Thành lập Tổ chuyên gia đánh giá Hồ sơ đề xuất đối với các gói thầu: “Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT” và “Tư vấn thẩm tra HSMT, kết quả lựa chọn nhà thầu” Gói thầu: Thi công công trình Tuyến đường RD02 và RD08 Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
9	34/QĐ-HĐQT	07/02/2018	V/v: Phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình Gói thầu: Trạm biến áp 320KVA-22/0,4KV tại khu trung tâm điều hành Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
10	47/QĐ-HĐQT	12/02/2018	V/v: Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: “Tuyến đường RD01 – Giai đoạn 1 (Phần cây xanh)” Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
11	48/QĐ-HĐQT	12/02/2018	V/v: Phê duyệt kết quả đánh giá Hồ sơ đề xuất kỹ thuật của gói thầu: Tổng thầu EPC Tư vấn khảo sát địa chất, Thiết kế bản vẽ thi công, Thi công xây dựng, mua sắm lắp đặt thiết bị, vận hành thử, đào tạo chuyên giao công nghệ, xin cấp phép xả nước

			<p>thải vào nguồn nước.</p> <p>Công trình: Trạm xử lý nước thải tập trung của KCN Cộng Hoà – Giai đoạn 1, công suất 2.000m³/ngày.đêm</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
12	49/QĐ-HĐQT	12/02/2018	<p>V/v: Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu</p> <p>Gói thầu: Tư vấn lập Hồ sơ mời thầu, đánh giá Hồ sơ dự thầu gói thầu thi công.</p> <p>Công trình: Tuyến đường RD02, RD08</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
13	50/QĐ-HĐQT	12/02/2018	<p>V/v: Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu</p> <p>Gói thầu: Tư vấn thẩm tra Hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu thi công.</p> <p>Công trình: Tuyến đường RD02, RD08</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
14	55/QĐ-HĐQT	28/02/2018	<p>V/v: Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu</p> <p>Gói thầu: Trạm biến áp tại khu trung tâm điều hành Khu công nghiệp công nghiệp Cộng Hoà, công suất 320KVA-22/0,4KV</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
15	61/QĐ-HĐQT	13/03/2018	<p>V/v: Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu</p> <p>Gói thầu: Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị</p> <p>Công trình: Trạm xử lý nước thải tập trung của KCN Cộng Hoà.</p> <p>Giai đoạn 1 – công suất 2.000m³/ngày.đêm</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
16	62/QĐ-HĐQT	13/03/2018	<p>V/v: Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu</p> <p>Gói thầu: Tư vấn giám sát thi công</p> <p>Công trình: Trạm xử lý nước thải tập trung của KCN Cộng Hoà.</p> <p>Giai đoạn 1 – công suất 2.000m³/ngày.đêm</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
17	63/QĐ-HĐQT	13/03/2018	<p>V/v: Thành lập Tổ chuyên gia đánh Hồ sơ đề xuất đối với các gói thầu:</p> <p>“Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị” và “Tư vấn giám sát thi công”</p> <p>Công trình: Trạm xử lý nước thải tập trung của KCN Cộng Hoà.</p> <p>Giai đoạn 1 – công suất 2.000m³/ngày.đêm</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>

18	64/QĐ-HĐQT	13/03/2018	<p>V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Tổng thầu EPC Tư vấn khảo sát địa chất, Thiết kế bản vẽ thi công, Thi công xây dựng, mua sắm lắp đặt thiết bị, vận hành thử, đào tạo chuyển giao công nghệ, xin cấp phép xả nước thải vào nguồn nước.</p> <p>Công trình: Trạm xử lý nước thải tập trung của KCN Cộng Hoà – Giai đoạn 1, công suất 2.000m³/ngày.đêm</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
19	65/QĐ-HĐQT	16/3/2018	<p>V/v: Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu</p> <p>Gói thầu: Tư vấn giám sát thi công</p> <p>Công trình: Tuyến đường RD02, RD08</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
20	66/QĐ-HĐQT	16/3/2018	<p>V/v: Thành lập Tổ chuyên gia đánh giá HSĐX</p> <p>Gói thầu: Tư vấn giám sát thi công,</p> <p>Công trình: Tuyến đường RD02, RD08”.</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
21	67/QĐ-HĐQT	16/3/2018	<p>V/v: Phê duyệt Hồ sơ mời thầu</p> <p>Gói thầu: Thi công tuyến đường RD02, RD08</p> <p>Công trình: Tuyến đường RD02, RD08”.</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
22	68/QĐ-HĐQT	16/3/2018	<p>V/v: Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu</p> <p>Gói thầu: Tư vấn lập Hồ sơ mời thầu và đánh giá Hồ sơ dự thầu gói thầu thi công.</p> <p>Công trình: Tuyến đường RD01 – Giai đoạn 1 (Phần cây xanh).</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
23	69/QĐ-HĐQT	16/3/2018	<p>V/v: Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu</p> <p>Gói thầu: Tư vấn thẩm tra Hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu thi công.</p> <p>Công trình: Tuyến đường RD01 – Giai đoạn 1 (Phần cây xanh).</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp Cộng Hoà, Chí Linh</p>
24	70/QĐ-HĐQT	16/3/2018	<p>V/v: Thành lập Tổ chuyên gia đánh giá Hồ sơ đề xuất đối với các gói thầu: “Tư vấn lập Hồ sơ mời thầu, đánh giá Hồ sơ đề xuất” và “Tư vấn thẩm tra Hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu thi công”</p> <p>Công trình: Tuyến đường RD01 – Giai đoạn 1 (Phần cây xanh).</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>

25	76/QĐ-HĐQT	28/3/2018	V/v: Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu Gói thầu: Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị Công trình: Trạm biến áp Khu trung tâm điều hành KCN Cộng Hoà – công suất 320KVA. Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
26	77/QĐ-HĐQT	28/3/2018	V/v: Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu Gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị. Công trình: Trạm biến áp Khu trung tâm điều hành KCN Cộng Hoà – công suất 320KVA. Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
27	78/QĐ-HĐQT	28/3/2018	V/v: Thành lập tổ chuyên gia đánh giá HSDX Gói thầu: “Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị” và “Tư vấn giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị” Công trình: Trạm biến áp Khu trung tâm điều hành KCN Cộng Hoà – công suất 320KVA. Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
28	84/QĐ-HĐQT	02/4/2018	V/V: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu. Gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình Công trình: Trạm xử lý nước thải tập trung của KCN Cộng Hoà – Giai đoạn 1, công suất 2.000m ³ /ngày.đêm Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
29	85/QĐ-HĐQT	02/4/2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu Gói thầu: Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị Công trình: Trạm xử lý nước thải tập trung của KCN Cộng Hoà – Giai đoạn 1, công suất 2.000m ³ /ngày.đêm Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
30	89/VNC-HĐQT	11/4/2018	V/v: Xin lùi thời gian tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
31	91/QĐ-HĐQT	13/4/2018	V/v: Sửa đổi Quyết định số 66/QĐ-HĐQT ngày 16/3/2018 của Hội đồng quản trị về việc thành lập Tổ chuyên gia đánh giá Hồ sơ đề xuất đối với gói thầu: “Tư vấn giám sát thi công”. Công trình: Tuyến đường RD02, RD08 Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà
32	92/QĐ-HĐQT	13/4/2018	V/v: Sửa đổi Quyết định số 78/QĐ-HĐQT ngày

			<p>28/3/2018 của Hội đồng quản trị về việc thành lập Tổ chuyên gia đánh giá Hồ sơ đề xuất đối với gói thầu: “<i>Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị</i>” và “<i>Tư vấn giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị</i>”.</p> <p>Công trình: Trạm biến áp Khu trung tâm điều hành KCN Cộng Hoà – công suất 320KVA.</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
33	96/QĐ-HĐQT	18/4/2018	<p>V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu</p> <p>Gói thầu: Tư vấn giám sát thi công tuyến đường RD2, RD8</p> <p>Công trình: Tuyến đường RD02, RD08</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
34	97/QĐ-HĐQT	19/4/2018	V/v: Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho cổ đông
35	110/QĐ-HĐQT	09/5/2018	V/v: Hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung
36	112/QĐ-HĐQT	17/5/2018	<p>V/v: Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu</p> <p>Gói thầu số 03: Thi công tuyến đường RD02, RD08</p> <p>Công trình: Tuyến đường RD02, RD08</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
37	156/QĐ-HĐQT	07/6/2018	Về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty đối với Ông Phạm Ngọc Thảo
38	157/QĐ-HĐQT	07/6/2018	Về việc giải thể Phòng Xây dựng cơ bản
39	158/QĐ-HĐQT	07/6/2018	Về việc miễn nhiệm chức vụ Trưởng phòng Xây dựng cơ bản
40	160/QĐ-HĐQT	20/6/2018	V/v Phê duyệt kinh phí Hợp hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
41	161/QĐ-HĐQT	21/6/2018	<p>V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu</p> <p>Gói thầu số 01: Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị</p> <p>Công trình: Trạm biến áp 320KVA-22/0,4KV khu trung tâm điều hành KCN Cộng Hoà</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
42	168/QĐ-HĐQT	29/6/2018	<p>Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 119/QĐ-HĐQT ngày 21/9/2017 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt Dự án Trạm xử lý nước thải tập trung của KCN Cộng Hoà – Giai đoạn 1, công suất 2.000m³/ngày.đêm</p> <p>Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hoà</p>
43	169/QĐ/HĐQT	29/6/2018	Về việc phê duyệt bổ sung quy hoạch chức danh lãnh

			đạo, quản lý giai đoạn 2016-2021 và xây dựng quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026 thuộc diện Công ty CP phát triển đô thị và KCN cao su Việt Nam quản lý
--	--	--	---

III. Ban Kiểm soát.

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát.

1.1. Danh sách thành viên trong Ban kiểm. Danh sách các thành viên trong Ban kiểm soát như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Số buổi họp năm 2018	Tỷ lệ cổ phần năm giữ (%)	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Thị Hương	Trưởng ban	Ngày 23/6/2016	1	0,064%	
2	Ông Lê Thanh Ngọc	Ủy viên	Ngày 23/6/2016	1		
3	Ông Nguyễn Đức Huỳnh	Ủy viên	Ngày 23/6/2016	1		

1.2. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát.

1.2.1. Trưởng Ban kiểm soát

Nguyễn Thị Hương			
Giới tính	Nữ	Quê quán	Nông công, Thanh Hóa
Ngày tháng năm sinh	02/12/1964	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số nhà 31, ngõ 145 Định Công Thượng, Hoàng Mai, Hà Nội		
Nơi sinh	Trường Giang	Nông Công	Thanh Hóa
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 013034757 cấp ngày 18/01/2008 tại CA Tp. Hà Nội	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán Tài chính		
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không		
Số lượng cổ phần năm giữ	16.600 cổ phần (0,064%)		
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không		

1.2.2. Thành viên kiểm soát

Nguyễn Đức Huỳnh			
Giới tính	Nam	Quê quán	Bình Long, Bình Phước

Ngày tháng năm sinh	07/4/1975	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số nhà 69 - Đường Hoàng Hoa Thám - Khu phố Ninh Thịnh - Thị trấn Lộc Ninh – Huyện Lộc Ninh – Tỉnh Bình Phước.		
Nơi sinh	Tân Lợi	Bình Long	Bình Phước
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 285312169 cấp ngày 20/02/2008 tại CA Bình Phước.	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Cao đẳng		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không		

1.2.3. Thành viên kiểm soát

Lê Thanh Ngọc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Tỉnh Thái Bình
Ngày tháng năm sinh	31/10/1986	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	793/39/4B Trần Xuân Soạn, P. Tân Hưng, Q.7, Tp. HCM		
Nơi sinh			Tỉnh Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 0239866647 cấp ngày 9/3/2010 tại CA Tp. HCM	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Tài chính		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không		

2. Hoạt động của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông.

Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên (01 trưởng ban và 02 ủy viên). Các thành viên Ban kiểm soát được phân công cụ thể trong công tác giám sát, kiểm soát, thường xuyên trao đổi thông tin lẫn nhau và tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT khi được mời tham dự.

6 tháng đầu năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành giám sát, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT Công ty, cụ thể như:

- Giám sát việc thực hiện các hạng mục đầu tư XD CB, xúc tiến đầu tư,....
- Kiểm tra tình hình thực hiện quỹ tiền lương, các chính sách chế độ của người lao động.

- Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 của công ty nhằm đảm bảo không còn những sai sót trọng yếu trong số liệu tài chính và phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài sản và nguồn vốn của công ty tại thời điểm 30/06/2018.

- Kiểm tra việc công bố thông tin Công ty đại chúng theo quy định của Luật chứng khoán và Thông tư số 155/TT-BTC.

Trong năm vừa qua, Ban kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% cổ phần trở lên yêu cầu xem xét về hoạt động của Công ty hay việc điều hành của HĐQT hoặc Ban điều hành công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- Ban Kiểm soát Công ty được hoàn thiện công tác nhân sự từ kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đủ 03 đồng chí (theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty).

- Cùng với hoạt động giám sát của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị là cơ quan lãnh đạo Công ty thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Quyết định của Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát được mời tham gia các kỳ họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc để nắm bắt kịp thời các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và cùng HĐQT và Ban Tổng giám đốc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đối với những việc chưa thực hiện được trong phạm vi quyền hạn của Ban kiểm soát. Đối với các cán bộ quản lý khác là những người thực thi nhiệm vụ mà Ban Tổng Giám đốc giao, theo chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị thực hiện công việc được giao, trên cơ sở đó BKS phối hợp với các phòng, Ban để xem xét quá trình thực hiện nhiệm vụ giao, nắm bắt những thuận lợi, khó khăn để báo cáo HĐQT và Ban Tổng giám đốc tháo gỡ tạo điều kiện cho các cán bộ quản lý, các phòng ban nghiệp vụ hoàn thành nhiệm vụ.

4. Hoạt động khác của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát Công ty mới được kiện toàn, hoạt động khác của Công ty đang trong giao đoạn tham khảo, nghiên cứu.

IV. Đào tạo về quản trị Công ty.

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Công ty luôn tạo điều kiện để các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban điều hành, các cán bộ quản lý khác được tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty do các cơ quan, ban ngành chức năng tại địa phương, UBCKNN, Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam tổ chức.

Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam là công ty Đại chúng quy mô lớn; cổ đông trên 5% cổ phần trở lên chiếm gần 55.55% Tổng vốn điều lệ tập trung cổ đông lớn là cổ đông pháp nhân. Đại diện cổ đông pháp nhân là thành viên Hội đồng quản trị nên công tác đào tạo về quản trị được thường xuyên và chuyên sâu.

V. Danh sách người có liên quan của Công ty Đại chúng quy mô lớn theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách người có liên quan của Công ty:

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (Nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMDN/số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do
1	Tập Đoàn Công nghiệp Cao Su Việt Nam, Chủ sở hữu vốn do ông Phạm Trung Thái là đại diện							4.002.280	15,456%	
2	Công ty TNHH MTV cao su Phú Riêng, chủ sở hữu vốn do ông Lê Tiến Vượng là đại diện		Ủy viên HĐQT	285287321 ngày cấp 08/6/2011 tại CA Bình Phước	Phú Tân, Phú Riêng, Bù Gia Mập, tỉnh Bình Định	Năm 2005		1.500.000	5,793%	
3	Công ty cổ phần cao su Tây Ninh, chủ sở hữu vốn do ông Lê Văn Chành là đại diện		Ủy viên HĐQT	290288403 ngày cấp 13/9/2011 tại CA Tây Ninh	Xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	Năm 2016		1.970.000	7,608%	
4	Công ty TNHH MTV cao su Tân Biên, chủ sở hữu vốn do ông Đoàn Kim Chung là đại diện		Ủy viên HĐQT	290505784 ngày 20/12/2009 tại CA Tây Ninh	Tân Hiệp, Tân Châu, Tây Ninh			1.958.000	7,561%	
5	Công ty TNHH MTV cao su Bình Long, chủ sở hữu vốn do ông Minh Quốc Sang là đại diện		Ủy viên HĐQT	285212606 ngày cấp 19/5/2010 tại CA Bình Phước	Phú Đức, Tx Bình Long, Bình Phước	Năm 2011		1.000.000	3,862%	
6	Công ty TNHH MTV cau su Lộc Ninh, chủ sở hữu vốn do ông Nguyễn Xuân Thành là đại diện		Ủy viên HĐQT	285402754 ngày cấp 03/3/2009 tại CA Bình Phước	KP Ninh Thuận, TT Lộc Ninh, Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	Năm 2011		2.000.000	7,72%	
7	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty cao su Đồng Nai, chủ sở hữu vốn do ông Mai Viết Xuân là đại diện		Ủy viên HĐQT	270159092 ngày 25/9/2003 tại Công An Đồng Nai	Số 27/1 Đường Suối Tre-Bình Lộc, Suối Tre, Long Khánh, Đồng Nai			1.540.200	5,948%	
8	Công ty TNHH MTV Cao Su Mang Yang, Chủ sở hữu vốn do ông Dương Văn Hồi là đại diện		Ủy viên HĐQT	CMND số 230556251 cấp ngày 29/10/2010 tại CA Gia Lai	Thôn 3, TT Đăk Đoa, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai			1.414.000	5,461%	
9	Phạm Trung Thái		Chủ tịch HĐQT	141324390 ngày cấp 13/9/2005 tại CA Hải Dương	12 Ngõ 2 Lãng Yên, Bạch Đằng, Hai Hà Trung, Hà Nội	Năm 2005		100.000	0,386%	

10	Đoàn Kim Chung		Ủy viên HDQT	290505784 ngày cấp 20/12/2009 tại CA Tây Ninh	Xã Tân Hiệp, Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh	Năm 2011		5.000	0,019%	
11	Mai Việt Xuân		Ủy viên HDQT	270159092 ngày cấp 25/9/2003 tại CA Đồng Nai	27/1 đường suối tre – Bình Lộc, ấp Suối tre, xã Suối tre, Tx Long Khánh, tỉnh Đ.Nai	Năm 2013		2.000	0,0077%	
12	Lê Đình Bửu		Ủy viên HDQT	230005997 ngày cấp 09/5/2008 tại CA Gia Lai	Số 92 Bà Triệu, Pleiku, tỉnh Gia Lai	Năm 2014		13.000	0,05%	
13	Nguyễn Văn Thành		Tổng Giám đốc	140243989 ngày cấp 12/01/2013 tại CA Hải Dương	SN 57 Nguyễn Công Hoan, TP Hải Dương	Năm 2011				
14	Phạm Ngọc Thảo	002C140063	Phó TGD - Kiểm KToán trưởng, Người được UQ CBTT	141449397 ngày cấp 18/4/2013 tại CA Hải Dương	Số 103 Phạm Ngọc Khánh, P. Hải Tân, TP Hải Dương	Năm 2008		3.002	0,0115%	
15	Bùi Gia Hưng	0690004517	Phó Tổng Giám đốc	012314964 ngày 01/12/2009 tại CA Hà Nội	G9BT8 KĐT Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội	Năm 2008		30.000	0,115%	
16	Nguyễn Thị Hương	026C012556	Trưởng Ban kiểm soát	013034757 ngày cấp 18/01/2008 tại CA Hà Nội	SN 31, ngõ 145 Định Công Thượng, Hoàng Mai, Hà Nội	T6/2016		16.600	0,064%	
17	Nguyễn Thị Nga	069C022519	Người LQ trưởng ban kiểm soát	012496606 ngày cấp 19/9/2006 tại CA Hà Nội	218B1, TT Thành Công, phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội			30.000	0,115%	Em ruột trưởng BKS
18	Lê Thanh Ngọc		Thành viên BKS	0239866647 ngày cấp 09/3/2010 tại CA TP HCM	793/39/4B Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Q7, TP HCM	T6/2016				
19	Nguyễn Đức Huỳnh		Thành viên BKS	285312169 ngày cấp 20/2/2008 tại CA Bình Phước	SN69, đường Hoàng Hoa Thám, KP Ninh Thịnh, TT Lộc Ninh, Bình Phước	T6/2016				

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

- Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.

- Không có

4. Giao dịch giữa Công ty đối với các đối tượng khác.

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian 03 (ba) năm trở lại đây (*tính tại thời điểm lập báo cáo*).

- Không có

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành.

- Không có

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) cụ thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành.

- Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2018)		Số cổ phiếu sở hữu phát sinh 6 tháng đầu năm 2018		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2018)		Lý do tăng, giảm (Mua, bán, chuyển đổi thường)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Phạm Ngọc Thảo	PhóTGDĐ, K/Toán trưởng, người được UQCBTT	2.000	0,0077	1.002	0,0038	3.002	0,0115	Khớp lệnh
2	Bùi Gia Hưng	Phó Tổng giám đốc,	50.000	0,193	20.000	0,077	30.000	0,115	Khớp lệnh
3	Nguyễn Thị Nga	Em ruột bà Nguyễn Thị Hương	30.000	0,115			30.000	0,115	
4	Nguyễn Thị Hương	Trưởng ban Kiểm soát	25.000	0,096	8.400	0,032	16.600	0,064	Khớp lệnh

VI. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Trưởng BKS Cty (để biết);
- Tổng giám đốc Cty (để biết);
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Trung Thái